

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VXNV

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2022

V/v triển khai giải pháp nâng cao chất lượng dân số, phát triển nguồn lực con người phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội lâu dài.

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Trong thời gian qua, công tác dân số trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Kế hoạch số 94-KH/TU ngày 21/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, cụ thể: ổn định về quy mô dân số, bình quân giai đoạn 2015-2021 dân số tăng 2.954 người/năm; tuổi thọ bình quân tăng từ 72,8 tuổi năm 2016 lên 73,14 tuổi năm 2021; tỷ suất chết trẻ em dưới 1 tuổi giảm từ 16,4‰ năm 2015 xuống còn 15,2‰ năm 2021¹. Các mô hình, đề án nâng cao chất lượng dân số được triển khai đã giúp người dân có nhiều cơ hội hơn trong việc tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, chất lượng dân số đã được cải thiện, đặc biệt là sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Các chỉ số về chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ, trẻ em đều đạt và ngày càng tăng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế như: sau khi đạt mức sinh thay thế trên địa bàn toàn tỉnh năm 2018 và duy trì đến năm 2020, nhưng đến năm 2021 mức sinh có xu hướng tăng trở lại (tổng tỷ suất sinh - số con trung bình của một phụ nữ suốt thời kỳ sinh đẻ năm 2018 là 2,05 con/phụ nữ, đến năm 2021 tăng lên 2,36 con/phụ nữ, trong khi đó tỷ lệ này của cả nước là 2,11 con/phụ nữ)¹; chỉ số phát triển con người (HDI) của tỉnh còn thấp (đứng thứ 51/63 tỉnh, thành phố)²; đặc biệt là vấn đề phân bố dân cư và phát triển nguồn lực con người còn hạn chế. Dân cư phân bố không đồng đều, tập trung đông ở khu vực đô thị và các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển, ở vùng sâu, vùng xa dân cư thưa thớt, lao động chủ yếu sản xuất nông nghiệp. Phân bố dân cư chưa hợp lý và có sự khác biệt rất lớn giữa thành thị và nông thôn, giữa đồng bằng và miền núi. Diện tích thành phố Phan Rang - Tháp Chàm chỉ chiếm 2,36% diện tích của toàn tỉnh nhưng dân số chiếm tới 28,32% toàn tỉnh. Trong khi đó, huyện miền núi Bác Ái diện tích chiếm tới 30,45% diện

¹ Niên giám thống kê tỉnh Ninh Thuận 2021

² Báo cáo chỉ số phát triển con người của Việt Nam giai đoạn 2016-2020 của Tổng cục Thống kê năm 2021

tích của toàn tỉnh nhưng chỉ có 5,25% dân số toàn tỉnh. Mật độ dân số ở các địa phương cũng có sự chênh lệch rất lớn giữa các vùng, cao nhất là thành phố Phan Rang - Tháp Chàm 2.132 người/km², trong khi đó huyện miền núi Bác Ái chỉ 31 người/km², tức là hơn 69 lần. Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ của tỉnh năm 2021 đạt 18,8%, tăng 3,2% so với năm 2015, nhưng vẫn thấp hơn bình quân cả nước (26,1%) và khu vực Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung (25,8%).

Để thực hiện các giải pháp phát triển dân số khoa học, hợp lý nhằm khắc phục hạn chế diện tích rộng nhưng mật độ dân cư thấp và phát triển nguồn lực con người phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội lâu dài theo ý kiến chỉ đạo tại Thông báo số 171/TB-VPCP ngày 08/6/2022 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Ninh Thuận và Kế hoạch số 153-KH/TU ngày 18/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Thông báo số 171/TB-VPCP ngày 08/6/2022,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị:

- Tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Kế hoạch số 94-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Kế hoạch số 1383/KH-UBND ngày 06/4/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ và Kế hoạch số 94-KH/TU ngày 21/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Kế hoạch số 1524/KH-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 của tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2020-2025.

- Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các yếu tố dân số vào kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực; theo dõi, giám sát, đánh giá và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan lồng ghép các yếu tố dân số, bao gồm cả quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số vào quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, khu công nghiệp của tỉnh phù hợp với hiện trạng và xu hướng vận động của các yếu tố dân số, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của từng

vùng; tiếp tục đề xuất các chính sách để tác động tới sự phân bố lại dân số hợp lý từng địa bàn trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của ngành Y tế.

- Triển khai hệ thống chỉ tiêu, chỉ báo về dân số và sức khỏe; cung cấp thông tin thống kê về dân số và sức khỏe theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của ngành Y tế. Định kỳ báo cáo, tổ chức sơ kết và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các chính sách về di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện; Lồng ghép vào các chương trình, dự án để hỗ trợ, tạo điều kiện cho người di cư ổn định cuộc sống.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan rà soát, đề xuất bổ sung các chương trình, dự án, chính sách bố trí dân cư nhằm hỗ trợ phù hợp, thu hút, tạo điều kiện cho người dân sinh sống ổn định, lâu dài tại vùng đặc biệt khó khăn, khu vực trọng yếu về quốc phòng, an ninh.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Theo dõi, giám sát, đánh giá và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội theo quy định.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện; định kỳ cuối năm báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh (thông qua Sở Y tế tổng hợp). Giao Sở Y tế theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và tổng hợp, báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban VHXH HĐND tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, VXNV. NNN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên